

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG CHỈNH SỬA, BỔ SUNG QUY CHẾ THÀNH VIÊN
CỦA SỞ GDCK VIỆT NAM**

(Kèm theo Công văn số /SGDVN-QLTV ngày /3/2026)

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Điều 1	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Tách thành 2 điều Điều 1: Phạm vi điều chỉnh Điều 2: Đối tượng áp dụng	Để rõ ràng hơn
2	Khoản 14 Điều 2. Giải thích thuật ngữ, từ viết tắt		Bổ sung "căn cước" đối với hồ sơ cá nhân	Để phù hợp với quy định thực tế
3	Điều 3. Đăng ký thành viên giao dịch chứng khoán NY, ĐKGD	4. Có tối thiểu 02 nhân sự công nghệ thông tin có trình độ đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin và đáp ứng các quy định sau: a) Trưởng bộ phận công nghệ thông tin phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin;	4. Có tối thiểu 02 nhân sự công nghệ thông tin có trình độ đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin và đáp ứng các quy định sau: a) <u>Trưởng hợp là trưởng hoặc phụ trách bộ phận công nghệ thông tin, nhân sự này phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin;</u>	Quy định rõ ràng hơn, phù hợp với thực tế
4	Điều 15. Trình tự, thủ tục đăng ký thành viên	1. Tổ chức đăng ký thành viên nộp hồ sơ đăng ký thành viên trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Sở GDCK Việt Nam. Việc nộp, bổ sung hồ sơ đăng ký thành viên thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.	1. Tổ chức đăng ký thành viên nộp hồ sơ đăng ký thành viên trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Sở GDCK Việt Nam, <u>riêng hồ sơ về đăng ký kết nối giao dịch đồng thời nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội nơi đăng ký kết nối giao dịch.</u> Việc nộp, bổ sung hồ sơ đăng ký thành viên thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP <u>và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Nghị định số 245/2025/NĐ-CP)</u>	- Bổ sung hướng dẫn tổ chức đăng ký thành viên đồng thời nộp hồ sơ đăng ký kết nối giao dịch cho Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội '- Bổ sung việc nộp hồ sơ theo quy định tại Nghị định 245

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
5	Điều 15. Trình tự, thủ tục đăng ký thành viên	3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký thành viên, trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Sở GDCK Việt Nam có văn bản yêu cầu tổ chức đăng ký thành viên sửa đổi, bổ sung hồ sơ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký thành viên, trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Sở GDCK Việt Nam có văn bản yêu cầu tổ chức đăng ký thành viên sửa đổi, bổ sung hồ sơ; <u>đồng thời gửi Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội để phối hợp thực hiện.</u>	Bổ sung gửi CV cho HNX, HOSE để phối hợp xử lý hồ sơ
6	Điều 15. Trình tự, thủ tục đăng ký thành viên	7. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của tổ chức đăng ký thành viên về việc hoàn tất các yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều này, Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội thông báo kế hoạch kiểm thử hệ thống giao dịch với tổ chức đăng ký thành viên, đồng thời báo cáo Sở GDCK Việt Nam. Việc kiểm thử hệ thống giao dịch được áp dụng đối với tổ chức đăng ký thành viên đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến.	7. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của tổ chức đăng ký thành viên về việc hoàn tất các yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều này, Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội thông báo kế hoạch <u>và thực hiện</u> kiểm thử hệ thống giao dịch với tổ chức đăng ký thành viên, đồng thời báo cáo Sở GDCK Việt Nam. Việc kiểm thử hệ thống giao dịch được áp dụng đối với tổ chức đăng ký thành viên đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến.	Bổ sung từ "và thực hiện" để phù hợp thực tế xử lý hồ sơ
7	Điều 15. Trình tự, thủ tục đăng ký thành viên	10.d) Đăng ký cấp tài khoản sử dụng hệ thống, tài khoản nhập lệnh khẩn cấp theo hướng dẫn của Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội.	10.d) Đăng ký cấp tài khoản sử dụng hệ thống, tài khoản nhập lệnh khẩn cấp <u>(nếu có)</u> theo hướng dẫn của Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội.	Để đảm bảo thực hiện khi hệ thống KRX triển khai kênh nhập lệnh khẩn cấp
8	Điều 16. Trình tự, thủ tục Kho bạc Nhà nước đăng ký tham gia giao dịch công cụ nợ	1. KBNN nộp hồ sơ đăng ký tham gia giao dịch công cụ nợ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Sở GDCK Việt Nam. Việc nộp, bổ sung hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	1. KBNN nộp hồ sơ đăng ký tham gia giao dịch công cụ nợ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Sở GDCK Việt Nam, <u>riêng hồ sơ về đăng ký kết nối giao dịch đồng thời nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Sở GDCK Hà Nội.</u> Việc nộp, bổ sung hồ sơ đăng ký thành viên thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP <u>và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.</u>	Sửa tương tự khoản 1 Điều 15

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
9	Điều 21. Nghĩa vụ của thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch	2. Duy trì yêu cầu để đăng ký thành viên theo quy định tại Quy chế này	Duy trì <u>việc đáp ứng quy định</u> để đăng ký thành viên theo quy định tại Quy chế này	Sửa câu từ để phù hợp hơn
10	Điều 22. Nghĩa vụ của thành viên giao dịch công cụ nợ, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ	1. Thành viên giao dịch công cụ nợ có nghĩa vụ sau: đ. Đăng ký hoặc đăng ký lại khi hết hạn thông tin chữ ký số của các tài khoản khi sử dụng hệ thống giao dịch công cụ nợ theo hướng dẫn của Sở GDCK Hà Nội;	Bỏ điểm đ khoản 1 Điều 22	Bỏ các nội dung liên quan đến chữ ký số (CA) do hiện tại hệ thống trái phiếu của HNX đã áp dụng phương thức bảo mật và an toàn hệ thống bằng SMS/OTP thay thế cho CA cho tất cả các hệ thống giao dịch trái phiếu
11	Điều 22. Nghĩa vụ của thành viên giao dịch công cụ nợ, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ	2. Thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ có nghĩa vụ sau: c. Đăng ký hoặc đăng ký lại khi hết hạn thông tin chữ ký số của các tài khoản khi sử dụng hệ thống giao dịch công cụ nợ theo hướng dẫn của Sở GDCK Hà Nội;	Bỏ điểm c khoản 2 Điều 22	Bỏ các nội dung liên quan đến chữ ký số (CA) do hiện tại hệ thống trái phiếu của HNX đã áp dụng phương thức bảo mật và an toàn hệ thống bằng SMS/OTP thay thế cho CA cho tất cả các hệ thống giao dịch trái phiếu
12	Điều 22. Nghĩa vụ của thành viên giao dịch công cụ nợ, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ	2. Thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ có các nghĩa vụ sau: d) Chào mua, chào bán trên hệ thống đường cong lợi suất của Sở GDCK Hà Nội trong tất cả các ngày giao dịch như sau:	2. Thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ có các nghĩa vụ sau: c) Chào mua, chào bán trên hệ thống đường cong lợi suất của Sở GDCK Hà Nội trong tất cả các ngày giao dịch như sau: - - Thời gian chào giá hàng ngày từ 9h00 đến 11h30 và từ 13h00 đến 14h45.	Bổ sung quy định thời gian chào giá hàng ngày để hướng dẫn các thành viên thực hiện chào giá được rõ ràng hơn

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
13	Điều 26. Nguyên tắc, thời hạn xử lý vi phạm	1. Việc xử lý vi phạm chỉ thực hiện đối với các vi phạm quy định tại Quy chế này và thực hiện độc lập giữa thị trường chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch, thị trường công cụ nợ, thị trường chứng khoán phái sinh	1. Việc xử lý vi phạm chỉ thực hiện đối với các vi phạm quy định tại Quy chế này; thực hiện độc lập giữa thị trường chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch, thị trường công cụ nợ, thị trường chứng khoán phái sinh <u>và xử lý độc lập đối với từng loại vi phạm quy định tại Điều 29, 30, 31, 32 Quy chế này. Đối với các nghĩa vụ báo cáo đồng thời phải công bố thông tin chỉ thực hiện xử lý theo nghĩa vụ công bố thông tin</u>	Bổ sung nguyên tắc xử lý vi phạm: - Xử lý độc lập đối với từng loại nghĩa vụ (báo cáo, CBTT, hệ thống CNTT và quy chế giao dịch); - Đối với các loại báo cáo đồng thời phải CBTT thì chỉ tính lỗi công bố thông tin
14	Điều 29. Vi phạm về hoạt động của thành viên	2. Hình thức khiển trách đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: d) Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức nhắc nhở nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc tiếp tục vi phạm.	d) Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức nhắc nhở nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc tiếp tục vi phạm <u>đến bị nhắc nhở lần thứ 03 trong cùng một năm đối với cùng một lỗi vi phạm ngoại trừ quy định tại điểm a khoản này.</u>	Sửa lại theo hướng khiển trách khi bị nhắc nhở lần thứ 03 trong cùng một năm đối với cùng một lỗi vi phạm;
15	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	1. Hình thức nhắc nhở đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: 1.2. Về phần mềm giao dịch a) Không cập nhật phiên bản mới nhất của phần mềm giao dịch từ xa;	Bỏ nội dung này	Do hệ thống phần mềm GDTX được cài đặt trên máy trạm của thành viên sẽ tự động cập nhật khi kết nối tới hệ thống đặt tại Sở GDCK Hà Nội.
16	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	2. Hình thức khiển trách đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: 2.1. Về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin a. Thay đổi vị trí dẫn đến việc phòng máy chủ, khu vực nhập lệnh từ xa và khu vực nhập lệnh khẩn cấp không đáp ứng quy định;	2. Hình thức khiển trách đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: 2.1. Về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin a) <u>Tự ý thay đổi vị trí phòng máy chủ, khu vực nhập lệnh từ xa và khu vực nhập lệnh khẩn cấp;</u>	Sửa để hướng dẫn rõ ràng hơn cho thành viên
17	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	2. Hình thức khiển trách đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: 2.3. Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức nhắc nhở nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc tiếp tục vi phạm.	2.3. Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức nhắc nhở nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc tiếp tục vi phạm dẫn đến bị nhắc nhở lần thứ 03 trong một năm đối với cùng một lỗi vi phạm	Sửa lại theo hướng khiển trách khi bị nhắc nhở lần thứ 03 trong cùng một năm đối với cùng một lỗi vi phạm;

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
18	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	3. Hình thức tạm ngừng giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: 3.1. Về cơ sở vật chất, hạ tầng hệ thống --- Chưa có	Bổ sung d. Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức khiển trách do vi phạm Quy chế về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội từ 03 lần trở lên trong vòng 06 tháng	ý kiến HNX
19	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	3. Hình thức tạm ngừng giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: 3.1. d) Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức nhắc nhở khiển trách nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc tiếp tục vi phạm; 3.2. e) Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức khiển trách nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc tiếp tục vi phạm.	bỏ điểm d khoản 3.1, điểm e khoản 3.2	Chuyển sang định chỉ hoạt động giao dịch, tăng mức xử lý vi phạm
20	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	3. Hình thức tạm ngừng giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau: Chưa có	Bổ sung điểm 3 khoản 3 Gửi Bản tuyên bố đảm bảo an toàn hệ thống thông tin của thành viên theo đúng quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng cho Sở GDCK Việt Nam và công ty con không đúng quy định tại Quy chế về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội do Sở GDCK Việt Nam ban hành	Bổ sung khoản này để quy định chế tài xử lý vi phạm đối với trường hợp thành viên nộp bản tuyên bố đảm bảo an toàn hệ thống thông tin không đúng thời hạn quy định tại Quy chế CNTT
21	Điều 30. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin	3.3. Thời hạn tạm ngừng kết nối giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến, tạm ngừng kết nối giao dịch qua kênh nhập lệnh khẩn cấp, tạm ngừng kết nối giao dịch qua internet được quy định cụ thể trong quyết định tạm ngừng kết nối giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến, tạm ngừng kết nối giao dịch qua kênh nhập lệnh khẩn cấp, tạm ngừng kết nối giao dịch qua internet của Sở GDCK Việt Nam. Tổng thời gian tạm ngừng tối đa là 60 ngày.	3.4. Thời hạn tạm ngừng kết nối giao dịch được quy định cụ thể trong quyết định tạm ngừng kết nối giao dịch của Sở GDCK Việt Nam. Tổng thời gian tạm ngừng tối đa là 60 ngày.	Sửa ngắn gọn hơn, chuyển thành 3.4 do bổ sung khoản 3.3

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
22	Điều 31. Vi phạm quy định về giao dịch	Tên Điều 31: Vi phạm quy định về giao dịch	Tên Điều 31: Các vi phạm khác	Để phù hợp với nội dung quy định tại điều này (không thuộc nội dung giao dịch)
23	Điều 32. Đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch	1. Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 105 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.	1. Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 105 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và <u>khoản 33 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.</u>	Khoản 33 điều 1 Nghị định 245 chỉnh sửa khoản 1 Điều 105 Nghị định 155
24	Điều 32. Đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch	3. Thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức khiển trách hoặc tạm ngừng kết nối giao dịch từ xa, kết nối giao dịch trực tuyến nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu hoặc thành viên tiếp tục vi phạm.	3. Thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức khiển trách hoặc tạm ngừng kết nối giao dịch từ xa, kết nối giao dịch trực tuyến nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu. 5. Các trường hợp dẫn tới bị đình chỉ theo quy định tại Phụ lục 06/QCTV ban hành kèm theo Quy chế này.	Bổ sung khoản 5 để làm rõ số lần tiếp tục vi phạm báo cáo, CBTT sau khi bị khiển trách thì áp dụng hình thức đình chỉ giao dịch;

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
25	Điều 33. Đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên giao dịch, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ	Sở GDCK Việt Nam đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động giao dịch của thành viên giao dịch công cụ nợ, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ theo quy định tại Điều 32 Quy chế này.	Sở GDCK Việt Nam đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động giao dịch của thành viên giao dịch công cụ nợ, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ trong các trường hợp sau: 1. Các trường hợp theo quy định tại Điều 32 Quy chế này. 2. <u>Thành viên giao dịch công cụ nợ bị đình chỉ hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán, hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán.</u> 3. <u>Thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ mở tài khoản trực tiếp tại Tổng công ty lưu ký, bù trừ chứng khoán Việt Nam bị Tổng công ty lưu ký, bù trừ chứng khoán Việt Nam ngừng dịch vụ lưu ký, bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.</u>	Bổ sung khoản 2, 3
26	Điều 34. Đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên giao dịch, thành viên giao dịch đặc biệt chứng khoán phái sinh		- Bổ sung điểm e khoản 1: “Thành viên không tuân thủ quy định tại khoản 8 Điều 21 Quy chế này dẫn tới lệnh nhập vào hệ thống giao dịch không đúng đối tượng nhà đầu tư, hoặc để lệnh đặt vào hệ thống giao dịch làm ảnh hưởng đến hệ thống”. - Sửa điểm b khoản 2: Các trường hợp theo quy định tại điểm c, d, <u>e</u> khoản 1 Điều này.	- Để xử lý vi phạm (đình chỉ hoạt động) đối với thành viên giao dịch, thành viên giao dịch đặc biệt CKPS trong trường hợp không tuân thủ nghĩa vụ thành viên tại khoản 8 Điều 21 - Sửa tương tự như khoản 4 Điều 32 (quy định đối với thành viên niêm yết, ĐKGD)

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
27	Điều 35. Thời gian, phạm vi đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên	2. Ngoại trừ trường hợp tại khoản 1 Điều này, phạm vi, thời gian đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên như sau: a) Thời hạn đình chỉ được quy định cụ thể tại quyết định đình chỉ của Sở GDCK Việt Nam. Tổng thời gian đình chỉ tối đa là 90 ngày. 3. Thành viên phải báo cáo Sở GDCK Việt Nam sau khi khắc phục được nguyên nhân bị đình chỉ hoạt động giao dịch. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo khắc phục kèm các tài liệu chứng minh, Sở GDCK Việt Nam xem xét tiếp tục đình chỉ hoặc khôi phục hoạt động giao dịch cho thành viên và thực hiện công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của Sở GDCK Việt Nam.	2. Ngoại trừ trường hợp tại khoản 1 Điều này, phạm vi, thời gian đình chỉ hoạt động giao dịch của thành viên như sau: a) Thời hạn đình chỉ được quy định cụ thể tại quyết định đình chỉ của Sở GDCK Việt Nam. Thời gian đình chỉ là 30 ngày và được gia hạn không quá 02 lần. Tổng thời gian đình chỉ tối đa là 90 ngày; 3. Thành viên phải báo cáo Sở GDCK Việt Nam sau khi khắc phục được nguyên nhân bị đình chỉ hoạt động giao dịch. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo khắc phục kèm các tài liệu chứng minh, Sở GDCK Việt Nam xem xét tiếp tục đình chỉ hoặc khôi phục hoạt động giao dịch cho thành viên và thực hiện công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của Sở GDCK Việt Nam.	- Quy định cụ thể về số lần đình chỉ và thời gian mỗi lần đình chỉ. - Nâng số ngày đánh giá kết quả khắc phục của thành viên từ 03 ngày làm việc lên 05 ngày làm việc để đảm bảo đủ thời gian xử lý đánh giá và khi cần thiết lấy ý kiến HOSE, HNX và đơn vị có liên quan

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
28	Điều 37. Hủy bỏ bắt buộc tư cách thành viên	1. Thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch, thành viên giao dịch công cụ nợ, thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ bị hủy bỏ bắt buộc tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 106 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; b) Bị rút nghiệp vụ môi giới chứng khoán, bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán; c) Bị giải thể, phá sản.	1. Thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch bị hủy bỏ bắt buộc tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 106 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; b) Bị rút nghiệp vụ môi giới chứng khoán, bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán; c) Bị giải thể, phá sản. 2. Thành viên giao dịch công cụ nợ bị hủy bỏ bắt buộc tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này; b) Bị rút một trong các nghiệp vụ: tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán. 3. Thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ bị hủy bỏ bắt buộc tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 106 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; b) Bị Tổng công ty Lưu ký Bù trừ chứng khoán Việt Nam chấm dứt hợp đồng mở tài khoản trực tiếp.	Tách riêng hủy bỏ bắt buộc tư cách thành viên đối với thành viên giao dịch công cụ nợ và thành viên giao dịch đặc biệt công cụ nợ để bổ sung điểm b khoản 2, điểm b khoản 3
29	Điều 40. Chế độ báo cáo đối với thành viên	1. Thành viên giao dịch phải gửi cho Sở GDCK Việt Nam các báo cáo định kỳ sau: a) Báo cáo tháng 	1. Thành viên giao dịch phải gửi cho Sở GDCK Việt Nam các báo cáo định kỳ sau: a) Báo cáo tháng - Báo cáo tỉ lệ an toàn tài chính tháng theo thông tư quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính	Bổ sung yêu cầu thành viên giao dịch nộp báo cáo tỉ lệ an toàn tài chính tháng để giám sát việc duy trì điều kiện đăng ký thành viên khi định tại khoản 3 Điều 97 Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
30	Điều 40. Chế độ báo cáo đối với thành viên	6. Thành viên giao dịch đặc biệt phải báo cáo bất thường bằng văn bản cho Sở GDCK Việt Nam trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:	6. Thành viên giao dịch đặc biệt phải báo cáo bất thường bằng văn bản cho Sở GDCK Việt Nam trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây: d) Bị ngân hàng nhà nước đặt vào diện kiểm soát đặc biệt; đ) Bị Tổng công ty lưu ký bù trừ chứng khoán Việt Nam đình chỉ hoạt động lưu ký, đình chỉ hoạt động thanh toán chứng khoán hoặc bị chấm dứt tư cách thành viên lưu ký, thành viên bù trừ hoặc ngừng cung cấp dịch vụ lưu ký, thanh toán chứng khoán;	bổ sung nghĩa vụ báo cáo bất thường của thành viên giao dịch đặc biệt để giám sát việc duy trì điều kiện đăng ký thành viên
31	Điều 40. Chế độ báo cáo đối với thành viên	7. Thành viên giao dịch thực hiện báo cáo Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM hoặc Sở GDCK Hà Nội nơi chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch về việc bán giải chấp chứng khoán giải chấp của khách hàng là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cổ đông lớn chậm nhất vào cuối ngày giao dịch hoặc ngày dự kiến giao dịch để Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội giám sát thông tin giao dịch của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cổ đông lớn.	7. Thành viên giao dịch thực hiện báo cáo Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM hoặc Sở GDCK Hà Nội nơi chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch về việc bán giải chấp chứng khoán của khách hàng là người nội bộ, người liên quan của người nội bộ của tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch để Sở GDCK Việt Nam, Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội giám sát thông tin giao dịch của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cụ thể như sau: a) Báo cáo về việc dự kiến bán giải chấp chứng khoán trước tối thiểu 01 ngày làm việc kể từ ngày dự kiến bán giải chấp theo mẫu quy định tại Phụ lục 16/QCTV ban hành kèm theo Quy chế này; b) Báo cáo kết quả bán giải chấp chứng khoán chậm nhất vào cuối mỗi ngày bán được chứng khoán giải chấp và khi hết thời hạn/đợt dự kiến giao dịch theo mẫu quy định tại Phụ lục 17/QCTV ban hành kèm theo Quy chế này.	bổ sung mẫu báo cáo và làm rõ nội dung quy định về báo cáo bán giải chấp chứng khoán

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
32	Điều 40. Chế độ báo cáo đối với thành viên	4. Thời hạn nộp các báo cáo định kỳ quy định tại khoản 1, 2 Điều này như sau: c) Đối với các báo cáo định kỳ khác - Báo cáo tháng: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tháng; - Báo cáo quý: trong thời hạn 10 ngày làm việc đầu tiên của quý báo cáo - Báo cáo năm: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm.	4. Thời hạn nộp các báo cáo định kỳ quy định tại khoản 1, 2 Điều này như sau: c) Đối với các báo cáo định kỳ khác - Báo cáo tháng: Trong thời hạn <u>07</u> ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tháng; - Báo cáo năm: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm.	Sửa thời hạn gửi báo cáo tháng từ 10 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc để đảm bảo kịp thời trong công tác tổng hợp báo cáo hàng tháng Bỏ thời hạn đối với báo cáo quý do bỏ báo cáo danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ quý
33	Phụ lục 01/QCTV	Bản cung cấp thông tin	Bổ sung thêm nội dung này tại Bản cung cấp thông tin: Tôi đồng ý để Công ty chứng khoán....cung cấp Bản thông tin cá nhân này và các tài liệu liên quan (nếu có) cho Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con để thực hiện đăng ký thành viên và đăng ký kết nối giao dịch	Bản cung cấp thông tin có nhiều thông tin dữ liệu cá nhân của người nội bộ/cán bộ IT và người liên quan của tổ chức đăng ký thành viên/tổ chức đăng ký kết nối

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
34	Phụ lục 02/QCTV		I. THÔNG TIN CHUNG 2. Phương tiện công bố thông tin 2.1. Trang thông tin điện tử của tổ chức đăng ký thành viên: a) Địa chỉ trang thông tin điện tử:; b) Đường link đăng tải thông tin công bố về Phương thức giao dịch, đặt lệnh, ký quỹ giao dịch, phí giao dịch, thời gian thanh toán, các dịch vụ cung cấp cho Nhà đầu tư; Danh sách người có chứng chỉ hành nghề làm việc tại công ty chứng khoán; Quan hệ cổ đông. 2.2. Bảng dán thông tin công bố: 2.3. Bản tin nội bộ (nếu có): 2.4. Các thiết bị khác 3. Thiết bị phục vụ tra cứu cho nhà đầu tư 3.1. Màn chiếu hiện thị bảng giá: số lượng, chủng loại, kích thước. 3.2. Thiết bị phục vụ tra cứu thông tin giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư: số lượng, chủng loại. • Ghi chú: Công ty chứng khoán đang là thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch hoặc là thành viên giao dịch công cụ nợ hoặc là thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh, khi đăng ký thành viên giao dịch trên các thị trường còn lại không phải gửi kèm hồ sơ cá nhân nêu tại mục 1, 2, 3 phần II.	Làm rõ nội dung yêu cầu tổ chức đăng ký thành viên trình bày về phương tiện công bố thông tin và thiết bị phục vụ tra cứu cho nhà đầu tư Sửa phần ghi chú
35	Phụ lục 03/QCTV		Chỉnh sửa tên một số quy trình, tài liệu	Để thống nhất tên gọi các quy trình, tài liệu trên các thị trường
36	Phụ lục 06/QLTV		Điều chỉnh khung xử lý vi phạm các trường hợp vi phạm nghĩa vụ báo cáo, CBTT	Làm rõ các mức xử lý vi phạm từ nhắc nhở, khiển trách đến đình chỉ hoạt động giao dịch đối với các trường hợp vi phạm nghĩa vụ báo cáo, CBTT
37	Phụ lục 11/QCTV		Bổ sung nội dung ghi chú, làm rõ tên cột để thống nhất thực hiện	

STT	Điều khoản	Nội dung quy định tại Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
38	Phụ lục 12/QCTV		Bổ sung thêm: Công ty Chứng khoán....cam kết đã thỏa thuận với khách hàng theo quy định của pháp luật về việc cung cấp dữ liệu cá nhân của khách hàng tại Báo cáo này cho Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.	Vì Báo cáo đóng mở TK có nhiều thông tin dữ liệu cá nhân của khách hàng
39	Phụ lục 13/QCTV	Mẫu báo cáo giám sát tháng	Bỏ báo cáo giám sát	Ban GSTT xây dựng chỉ tiêu báo cáo giám sát cho CTCK theo quy định tại Thông tư số 138/2025/TT-BTC
40	Phụ lục 16/QCTV, 17/QCTV		Bổ sung mẫu báo cáo bán giải chấp chứng khoán của khách hàng là cổ đông nội bộ, người có liên quan của tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch	Để Sở GDCK giám sát